

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Minh Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Trọng Đại

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Kim Phụng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**  
Bà Cao Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn T, sinh năm 1975. Giới tính: nam; ĐKKHKT và nơi cư trú: xóm T, xã T, huyện T, tỉnh N; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn L, sinh năm 1947; con bà Đặng Thị Q, sinh năm 1953; Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; vợ Trần Thị D, sinh năm 1980 (đã ly hôn); Có 02 con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 31-5-2007 UBND huyện T, tỉnh N ra Quyết định số 1058 đưa Đặng Văn T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng. Ngày 15-6-2007, Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định của UBND huyện T; Ngày 02-02-2018, TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Ngày 08-02-2018 Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định của TAND huyện Trục Ninh. Bị bắt từ ngày 16-12-2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T: Bà Trần Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt.*

*- Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1993; nơi cư trú: 15A 3 tầng số 3 P, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1990; nơi cư trú: 4/68 T, phường T, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00' ngày 16-12-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 29 ngõ 114 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh N, tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Nam Định phát hiện 01 chiếc xe taxi nhãn hiệu HBKS: 18A-23816 do anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1993, trú tại: 15A3 – 3 tầng P, phường T, thành phố N, tỉnh N điều khiển có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác kiểm tra phát hiện ngồi hàng ghế phía sau là đối tượng Đặng Văn T, sinh năm 1975, trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh N, trên tay đang cầm 01 túi nilon màu đen, bên trong đựng 03 hộp giấy màu đỏ, vàng và 03 hộp giấy màu tím vàng, nghi là pháo hoa nổ, loại 36 quả/dàn và 05 quả pháo hình trụ màu đỏ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng, bắt giữ đối tượng Đặng Văn T đưa về trụ sở công an phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2021, T về đến đầu ngõ nhà T ở xóm T, xã T, huyện T, tỉnh N thì gặp một nam thanh niên. T nhớ tên là L, thường gọi là: “L zích”, khoảng sinh năm 1980, ở thành phố Nam Định, T quen trong khoảng thời gian năm 2018 - 2019 khi đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy bắt buộc X, tỉnh N. L rủ T đi đến khu cánh đồng thị trấn L, huyện N, tỉnh N cùng sử dụng ma túy, sau đó hai cùng nhau đi lên Thành phố Nam Định chơi. Trong quá trình đi chơi, T biết L đang thực hiện việc vận chuyển pháo nổ nhưng T không có hành động ngăn cản, nhận thức hành vi của L là sai nhưng vẫn đồng tình trợ giúp cho hành vi vận chuyển pháo nổ của L. Khi L đưa cho T chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro để nói chuyện, T biết người nói chuyện trong máy là người thuê L vận chuyển pháo nổ nhưng T vẫn nghe máy, trò chuyện với người thuê L vận chuyển pháo nổ và cùng đi với L đến địa điểm giao nhận pháo nổ. Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2021, T và L đến khu vực ngõ 114 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh N và gặp một nam thanh niên đeo khẩu trang kín mặt, đội mũ bảo hiểm màu đen trùm kín đầu đến mang theo túi ni lông màu đen, bên trong có 06 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/01 giàn và 05 quả pháo cối. T không nhìn thấy mặt người này, chỉ nhớ người này đi xe máy tay ga nhưng không nhớ biển kiểm soát và màu xe máy. Người này bảo L và T: “Kiểm tra pháo nổ trong túi nilon”. T tự tay mở túi ni lông kiểm tra số pháo

bên trong, người đội mũ bảo hiểm lấy máy điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro (do L đưa cho T ) chụp ảnh số pháo nổ gửi vào tài khoản zalo tên: “L Lac Quan”. Sau đó, T tự tay gói túi ni lông chứa pháo nổ này lại. Khi có người gọi điện thoại đến cho L, T biết đây là người nhận pháo nổ, nhưng không biết thông tin cụ thể của người này, L chỉ nói cho T biết người nhận pháo nổ ở khu cầu L (cầu nối giữa huyện Trục Ninh với huyện X, tỉnh N). Sau đó, người đội mũ bảo hiểm đưa cho L 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), L đưa cho T tờ 500.000 đồng và bảo: “Anh cầm lấy, đi xe taxi sang Cầu Đ đợi em, em đi lấy thêm hàng còn thiếu, lấy đủ hàng xong em sang, hai anh em cùng đi”. T hiểu “*hàng*” ở đây là pháo nổ. T đồng ý giúp, L gọi xe taxi H, biển kiểm soát: 18A – 238.16 vào đón T . T mở cửa lên ngồi ghế sau lái xe, L mang pháo lên để sát cạnh chỗ T và bảo lái xe đưa T sang Cầu Đ, L và người đội mũ bảo hiểm không đi cùng T . Xe taxi di chuyển đến trước cửa số nhà 29 ngõ 114 đường G, phường T, thành phố N thì T bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 60 ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Số vật chứng trên là pháo nổ, có tổng trọng lượng 11,018kg.

Cơ quan điều tra chưa xác minh được người đàn ông đội mũ bảo hiểm trùm kín đầu màu đen mang pháo nổ giao cho T nên tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã xác minh đối tượng tên Nguyễn Đức L tên thường gọi L Zich, sinh năm 1978, HKTT: 171 M, phường V, thành phố N. Hiện L vắng mặt tại địa phương; ngoài lời khai của T ra không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-P3 ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Đặng Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật do bị bạn rủ rê, lôi kéo, do nể nang bạn nên đã có việc làm vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; miễn hình phạt tiền bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo T. Tuy nhiên, mong HĐXX xem xét bị cáo T lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn và rất ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo bị dị tật bẩm sinh ở chân; bố bị cáo là thương binh, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng. Đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt thấp nhất theo như đề nghị của Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 12 giờ 00' ngày 16-12-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 29 ngõ 114 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh N; tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Đặng Văn T có hành vi vận chuyển 11,018 kg pháo nổ để lấy tiền công.

Hành vi nêu trên của Đặng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý, sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán những loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán pháo nổ đã gây ra rất nhiều tác hại nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các vụ tai nạn thương tâm, làm tổn hại đến sức khỏe,

làm thiệt hại đến nền kinh tế; ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của pháo nổ, biết việc vận chuyển pháo là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi vi phạm của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo bị dị tật bẩm sinh ở chân, được hưởng chế độ chính sách xã hội; bố bị cáo là thương binh, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt trong khung hình phạt đã truy tố, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Như vậy mới đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về buôn bán, vận chuyển hàng cấm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị dị tật bẩm sinh và đang được hưởng chế độ chính sách xã hội nên Hội đồng xét xử miễn khoản phạt tiền bổ sung cho bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà, xét thấy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh dương thu giữ của bị cáo. Đây là điện thoại do đối tượng tên L đưa cho bị cáo để liên lạc, xác định để sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu hoá giá sung vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 500.000 đồng là tiền đối tượng tên L đưa cho bị cáo để trả tiền taxi, xét thấy có liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ số pháo thu giữ cần tuyên tịch thu tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-12-2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh dương.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon màu đen trong có chứa 11,018kg pháo nổ (Chi tiết cụ thể theo biên bản giao nhận tài sản thi hành án số 29/22 ngày 19/01/2022 và uỷ nhiệm chi số 07 ngày 19-01-2022 giữa phòng PC03 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Đặng Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh ND.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại giam Đại An; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Mai Thị Minh Hồng.**